SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO GIA LAI
TRƯỜNG THPT CHUYÊN LÊ QUÝ ĐÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 249 /KH-CLQĐ

Quy Nhơn, ngày 17 tháng 11 năm 2026

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện, theo dõi và đánh giá 03 mô hình ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong quản trị và dạy học năm học 2026 - 2027

Thực hiện Công văn số 8148/SGDĐT-GDTrH ngày 10/11/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Gia Lai về việc tăng cường thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong quản trị và dạy học, phát triển năng lực số, STEM và ứng dụng AI, trong đó giao Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn tổ chức thực hiện đầy đủ cả 03 mô hình ứng dụng AI;

Căn cứ Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2026 - 2027 và điều kiện thực tiễn về đội ngũ, hạ tầng số, thiết bị dạy học, Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện, theo dõi và đánh giá 03 mô hình ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong quản trị và dạy học năm học 2026 - 2027 với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa và tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả cả 03 mô hình ứng dụng AI theo phân công của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 8148/SGDĐT-GDTrH ngày 10/11/2026, phát huy vai trò nòng cốt, tiên phong của trường THPT chuyên trong chuyển đổi số quản trị nhà trường và đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá.

b) Nâng cao năng lực ứng dụng AI có trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên của nhà trường trong việc rà soát dữ liệu, điều chỉnh kế hoạch giáo dục, thiết kế học liệu số phân hóa trên K12Online, chẩn đoán lỗi sai của học sinh và phân tích dữ liệu kết quả học tập trên hệ thống SMAS để nâng cao chất lượng mũi nhọn và chất lượng toàn diện.

c) Gắn kết chặt chẽ việc triển khai 03 mô hình ứng dụng AI với các hoạt động giáo dục STEM, phát triển năng lực số, hoạt động của câu lạc bộ AI và Robotics của nhà trường.

2. Yêu cầu

a) Mỗi mô hình có 01 cán bộ quản lý trực tiếp phụ trách, có nhóm thực hiện, xác định rõ nội dung đầu vào, mục tiêu đo lường được, sản phẩm đầu ra, minh chứng vận hành thực tế và kết quả đối sánh trước - sau khi triển khai. Tuyệt đối không lấy số tài khoản được cấp, số học liệu tải lên hình thức hoặc văn bản kế hoạch thay cho kết quả triển khai thực tế; khi thống kê trên K12Online phải phân biệt rõ số học sinh thực tế tham gia với tổng số lượt truy cập, làm bài.

b) Cán bộ quản lý, tổ trưởng chuyên môn và giáo viên trực tiếp kiểm tra, biên tập, thẩm định và chịu trách nhiệm về tính chính xác, khoa học, sư phạm của mọi sản phẩm do AI hỗ trợ tạo lập trước khi đưa vào sử dụng; tuyệt đối không để AI tự quyết định khi chưa qua kiểm duyệt của giáo viên.

c) Dữ liệu sử dụng phải đúng thẩm quyền phân cấp trên hệ thống SMAS, K12Online và Cơ sở dữ liệu ngành; ưu tiên sử dụng dữ liệu tổng hợp hoặc dữ liệu đã ẩn danh hóa hoàn toàn. Nghiêm cấm việc đăng tải thông tin định danh cá nhân của học sinh, giáo viên, bảng điểm chi tiết cá nhân hoặc tài liệu nội bộ không được phép lên các công cụ AI công cộng hoặc đường dẫn lưu trữ công khai.

II. NỘI DUNG VÀ QUY TRÌNH TRIỂN KHAI 03 MÔ HÌNH ỨNG DỤNG AI

1. Mô hình 1: AI hỗ trợ xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường và tổ chức hoạt động giáo dục, dạy học

a) Đầu mối phụ trách và phạm vi áp dụng: Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn và hoạt động giáo dục trực tiếp chỉ đạo; các Tổ trưởng chuyên môn, Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ STEM - AI - Robotics, Ban Tư vấn hướng nghiệp và 100% giáo viên các tổ chuyên môn tổ chức thực hiện ở cả 03 khối lớp 10, 11 và 12.

b) Nội dung và các bước triển khai tối thiểu: Cán bộ quản lý vận dụng AI hỗ trợ rà soát dữ liệu vận hành trên hệ thống quản lý trường học SMAS, nền tảng K12Online và phần mềm quản lý thiết bị MISA để xác định mục tiêu, điều chỉnh Kế hoạch giáo dục nhà trường và kế hoạch chuyên môn năm học 2026 - 2027 bảo đảm tích hợp khung năng lực số, nội dung giáo dục AI và giáo dục STEM. Mỗi giáo viên lựa chọn ít nhất 01 bài học chuyên đề, chủ đề STEM hoặc hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp để sử dụng AI hỗ trợ thiết kế kế hoạch bài dạy, học liệu số đa phương thức, phiếu học tập phân hóa theo năng lực học sinh, ngân hàng câu hỏi và bảng tiêu chí đánh giá. Giáo viên và tổ chuyên môn trực tiếp kiểm chứng, biên tập chuẩn xác trước khi đưa lên K12Online và tổ chức dạy học trên lớp; sau bài học tiến hành khảo sát phản hồi của học sinh để điều chỉnh, nâng cấp học liệu.

c) Sản phẩm đầu ra và minh chứng bắt buộc: Văn bản Kế hoạch giáo dục nhà trường và Kế hoạch giáo dục của các tổ chuyên môn có nội dung điều chỉnh, bổ sung; tối thiểu 01 kế hoạch bài dạy/chủ đề hoàn chỉnh đối với mỗi giáo viên; hồ sơ lưu trữ đồng thời bản dự thảo do AI tạo lập trước biên tập và bản chính thức đã được giáo viên biên tập, tổ trưởng ký duyệt sau biên tập; dữ liệu thống kê số học sinh tham gia, mức độ hoàn thành bài học trên K12Online, phiếu khảo sát phản hồi của học sinh và báo cáo kết quả cải tiến.

2. Mô hình 2: AI hỗ trợ đánh giá chẩn đoán và phản hồi theo lỗi sai

a) Đầu mối phụ trách và phạm vi áp dụng: Phó Hiệu trưởng phụ trách thi và kiểm tra. Triển khai trọng điểm tại các tổ bộ môn Toán, Tin, Vật lí, Công nghệ, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn và Tiếng Anh. Mỗi tổ chuyên môn lựa chọn

ít nhất 02 mạch nội dung kiến thức/kỹ năng ở các khối lớp có tỷ lệ học sinh mắc lỗi sai phổ biến qua các bài kiểm tra thường xuyên và kiểm tra giữa kỳ.

b) Nội dung và các bước triển khai tối thiểu: Các nhóm chuyên môn xác định các chủ đề học tập trọng tâm thường phát sinh lỗi sai thiết kế bộ câu hỏi trắc nghiệm khách quan kết hợp tự luận ngắn và xây dựng Bảng mã lỗi chuẩn hóa phân định rõ: mã lỗi nhận thức khái niệm, mã lỗi quy trình tư duy, mã lỗi tính toán - đơn vị, mã lỗi vận dụng thực tiễn. Tổ chức đánh giá chẩn đoán đầu vào; xuất dữ liệu bài làm đã ẩn danh và sử dụng AI hỗ trợ phân nhóm học sinh theo mã lỗi, gợi ý nội dung nhận xét phản hồi từng lỗi sai và đề xuất gói bài tập bổ trợ tương ứng. Giáo viên bộ môn trực tiếp thẩm định, hiệu chỉnh lời phê và bài tập bổ trợ trước khi giao cho học sinh thực hiện; sau chu kỳ hỗ trợ từ 02 đến 03 tuần, tổ chức bài đánh giá lại để đo lường mức độ khắc phục lỗi sai.

c) Sản phẩm đầu ra và minh chứng bắt buộc: Bộ công cụ câu hỏi đánh giá chẩn đoán đầu vào và đánh giá lại; Bảng mã lỗi chuẩn hóa của từng tổ chuyên môn; bảng tổng hợp kết quả phân tích tỷ lệ lỗi sai trước và sau can thiệp đã ẩn danh thông tin học sinh; tập hợp các mẫu phản hồi cá nhân hóa và phiếu bài tập bổ trợ có chữ ký xác nhận kiểm chứng của giáo viên; biên bản họp tổ chuyên môn rút kinh nghiệm sau mỗi chu kỳ can thiệp.

3. Mô hình 3: AI hỗ trợ phân tích kết quả học tập và quản trị chuyên môn

a) Đầu mối phụ trách và phạm vi áp dụng: Hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo chung; Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn và Bộ phận phụ trách Chuyển đổi số nhà trường làm nòng cốt phối hợp với các Tổ trưởng chuyên môn triển khai đối với kết quả học tập của toàn bộ các khối lớp 10, 11 và 12, trọng tâm là đối sánh kết quả kiểm tra Giữa kỳ I, Cuối kỳ I, Giữa kỳ II và khảo sát chất lượng chuẩn bị thi tốt nghiệp THPT năm 2027.

b) Nội dung và các bước triển khai tối thiểu: Cán bộ quản trị dữ liệu trích xuất dữ liệu điểm số và kết quả học tập từ hệ thống SMAS và Cơ sở dữ liệu ngành theo đúng phân quyền, thực hiện làm sạch và mã hóa ẩn danh hoàn toàn thông tin cá nhân học sinh trước khi xử lý. Sử dụng công cụ AI để tổng hợp, phân tích tương quan điểm số giữa các môn học và giữa các lớp, nhận diện chính xác các mạch kiến thức, kỹ năng học sinh còn hạn chế, đánh giá biên độ tiến bộ của từng lớp và phân nhóm học sinh cần hỗ trợ gồm nhóm cần củng cố kiến thức nền tảng ở các môn, nhóm bồi dưỡng nâng cao dự thi học sinh giỏi, nhóm học sinh khối 12 ôn thi tốt nghiệp THPT. Giáo viên bộ môn và tổ chuyên môn trực tiếp kiểm tra, đối chiếu kết quả phân tích của AI với dữ liệu gốc trên SMAS và thực tế giảng dạy để loại trừ sai lệch; từ đó Lãnh đạo nhà trường ban hành văn bản điều chỉnh kế hoạch dạy học, kế hoạch ôn tập, phụ đạo và bồi dưỡng phù hợp cho giai đoạn tiếp theo.

c) Sản phẩm đầu ra và minh chứng bắt buộc: Bộ dữ liệu tổng hợp đã được chuẩn hóa và ẩn danh từ hệ thống SMAS. Báo cáo chuyên đề và hệ thống biểu đồ phân tích kết quả học tập qua các kỳ kiểm tra; biên bản đối chiếu, xác nhận độ chính xác số liệu của các tổ chuyên môn. Kế hoạch điều chỉnh hoạt động dạy học, ôn tập, bồi dưỡng và phụ đạo học sinh của nhà trường. Báo cáo

theo dõi sự tiến bộ của các nhóm học sinh sau khi áp dụng giải pháp điều chỉnh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo trường:

Trực tiếp phụ trách các mô hình theo phân công; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các tổ chuyên môn, thẩm định và ký duyệt kế hoạch chuyên môn điều chỉnh, học liệu số sau biên tập, bộ công cụ chẩn đoán lỗi sai và phương án khắc phục các nhiệm vụ còn tồn tại.

2. Tổ công tác Chuyển đổi số và cán bộ quản trị hệ thống (SMAS, K12Online, MISA, CSDL ngành):

Hỗ trợ kỹ thuật trích xuất, ẩn danh hóa dữ liệu phục vụ Mô hình 2 và Mô hình 3; thiết lập cây thư mục lưu trữ minh chứng điện tử theo đúng cấu trúc 10 mục tại Mục IV Phụ lục II Công văn số 8148/SGDĐT-GDTrH.

3. Các Tổ trưởng chuyên môn và Giáo viên bộ môn:

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn để triển khai thực chất 03 mô hình; trực tiếp biên tập, kiểm chứng nội dung học liệu, câu hỏi, bảng mã lỗi và kết quả phân tích của AI; lưu trữ đầy đủ hồ sơ minh chứng trước - sau biên tập và báo cáo kết quả đúng tiến độ.

4. Đoàn Thanh niên, Ban Tư vấn hướng nghiệp và Văn phòng:

Phối hợp lồng ghép nội dung ứng dụng AI, kỹ năng số và tư vấn giới thiệu các ngành nghề thuộc lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và công nghệ chiến lược của tỉnh Gia Lai (theo Kế hoạch số 357/KH-UBND ngày 10/9/2026) trong các đợt sinh hoạt chuyên đề, lưu trữ đầy đủ minh chứng về số đợt tổ chức và số học sinh tham gia.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện, theo dõi và đánh giá 03 mô hình ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong quản trị và dạy học năm học 2026 - 2027 của Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn. Yêu cầu các tổ chuyên môn, bộ phận và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc triển khai thực hiện; trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, kịp thời báo cáo về Lãnh đạo trường để chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:
- Sở GDĐT Gia Lai (Phòng GDTrH, để b/c);
- Các tổ chuyên môn, Tổ công tác CĐS (để t/h);
- Đoàn Thanh niên, Ban TVHN (để p/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH GIA LAI
TRƯỜNG THPT CHUYÊN LÊ QUÝ ĐÔN

Huỳnh Lê Minh

Phụ lục 1:
TIÊU CHÍ TỰ RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ VÀ BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM AN TOÀN DỮ LIỆU

(Kèm theo Kế hoạch số 249/KH-CLQĐ ngày 17 tháng 11 năm 2026 của Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn)

1. Tiêu chí tự rà soát và nghiệm thu nội bộ

Hội đồng nghiệm thu nội bộ của nhà trường đánh giá độc lập từng mô hình theo thang điểm 100 tại Phụ lục II Công văn số 8148/SGDĐT-GDTrH ngày 10/11/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo (phấn đấu mỗi mô hình đạt từ 85/100 điểm trở lên, có đầy đủ minh chứng thực chất):

TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Yêu cầu xác minh và minh chứng bắt buộc tại đơn vị
1	Nội dung thực tiễn, phân công	15	Có mục tiêu đo lường được, xác định rõ đối tượng học sinh/khối lớp, phân công cụ thể cán bộ quản lý và giáo viên phụ trách, có phương án triển khai và tiêu chí đánh giá rõ ràng.
2	Chất lượng chuyên môn và kiểm chứng của con người	25	Sản phẩm đầu ra chính xác, khoa học, phù hợp Chương trình GDPT 2018 và chương trình chuyên; có hồ sơ đối chiếu bản nháp trước biên tập và bản sau khi giáo viên, tổ chuyên môn kiểm chứng, Hiệu trưởng/Phó Hiệu trưởng phê duyệt.
3	Minh chứng vận hành và mức độ sử dụng thực tế	25	Có sản phẩm thực tế, danh sách/số lượng người học tham gia (phân biệt số học sinh với số lượt làm bài), thời điểm thực hiện; truy xuất đối soát trực tiếp được trên K12Online, SMAS.
4	Hiệu quả và cải tiến sau triển khai	20	Có số liệu định lượng và nhận xét định tính so sánh kết quả trước - sau can thiệp; phân tích rõ nguyên nhân hạn chế và có kế hoạch điều chỉnh, cải tiến dạy học cụ thể.

TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Yêu cầu xác minh và minh chứng bắt buộc tại đơn vị
5	An toàn, bảo mật, đạo đức và bản quyền	15	Tuyệt đối không đưa dữ liệu định danh cá nhân học sinh lên công cụ AI công cộng; phân quyền truy cập minh chứng chặt chẽ; trích dẫn rõ nguồn học liệu và bảo đảm quyền sử dụng.
	Tổng cộng (Đánh giá riêng từng mô hình)	100	Chỉ báo cáo hoàn thành mô hình khi đã tập hợp đầy đủ sản phẩm và minh chứng đối chiếu.

2. Quy định bảo đảm an toàn dữ liệu và đạo đức AI

a) Quy trình ẩn danh hóa dữ liệu bắt buộc: Trước khi sử dụng công cụ AI để phân tích kết quả học tập (Mô hình 3) hoặc phân nhóm lỗi sai (Mô hình 2), cán bộ quản trị dữ liệu và giáo viên phải xóa bỏ hoàn toàn các trường thông tin định danh cá nhân (họ và tên, ngày sinh, mã định danh công dân, số điện thoại, địa chỉ) và thay thế bằng mã số ẩn danh nội bộ hoặc chỉ sử dụng bảng số liệu thống kê tổng hợp.

b) Quản lý đường dẫn minh chứng phân quyền: Toàn bộ hồ sơ, sản phẩm và dữ liệu minh chứng của 03 mô hình được lưu trữ trên kho dữ liệu số nội bộ của nhà trường và hệ thống K12Online, SMAS có thiết lập phân quyền truy cập cho Lãnh đạo, nghiêm cấm chia sẻ tệp chứa thông tin định danh hoặc điểm số cá nhân qua đường dẫn công khai.

PHỤ LỤC 2
BẢNG PHÂN CÔNG CHI TIẾT TRIỂN KHAI VÀ KIỂM CHỨNG 03 MÔ HÌNH ỨNG DỤNG AI NĂM HỌC 2026 - 2027

(Kèm theo Kế hoạch số 249/KH-CLQĐ ngày 17 tháng 11 năm 2026 của Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn)

Mô hình ứng dụng AI	Đầu mối phụ trách và Thực hiện	Nội dung và Dữ liệu đầu vào	Sản phẩm đầu ra và Minh chứng bắt buộc	Mốc hoàn thành và Đối soát
Mô hình 1: AI hỗ trợ xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường và tổ chức hoạt động giáo dục, dạy học	Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn chỉ đạo; các Tổ trưởng chuyên môn, CLB STEM - AI - Robotics và 65 giáo viên thực hiện.	Dữ liệu kế hoạch năm học trên SMAS, K12Online, MISA; mỗi giáo viên chọn ít nhất 01 bài học/chủ đề STEM hoặc hoạt động hướng nghiệp công nghệ chiến lược.	KHGD nhà trường và tổ chuyên môn có điều chỉnh; kế hoạch bài dạy và bộ học liệu số phân hóa (bản trước và sau biên tập); số liệu học sinh thực học trên K12Online; phiếu phản hồi và báo cáo cải tiến.	Đợt 1: Hoàn thành trước 15/12/2026. Đợt 2: Hoàn thành trước 10/5/2027.
Mô hình 2: AI hỗ trợ đánh giá chẩn đoán và phản hồi theo lỗi sai	Phó Hiệu trưởng phụ trách kiểm tra, thi chỉ đạo; các tổ bộ môn Toán, Tin, Vật lí - CN, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Tiếng Anh thực hiện.	Mỗi tổ chọn ít nhất 02 chủ đề có lỗi sai phổ biến; dữ liệu bài kiểm tra đầu vào đã ẩn danh; bảng mã lỗi chuẩn hóa.	Bộ đề chẩn đoán và đánh giá lại; Bảng mã lỗi; Bảng tổng hợp kết quả trước - sau can thiệp (ẩn danh); mẫu phản hồi và bài tập bổ trợ có xác nhận của giáo viên; Biên bản rút kinh nghiệm tổ chuyên môn.	Chu kỳ 1: Trước 15/12/2026. Chu kỳ 2: Trước 25/4/2027. Đánh giá sau mỗi chu kỳ can thiệp.

Mô hình ứng dụng AI	Đầu mối phụ trách và Thực hiện	Nội dung và Dữ liệu đầu vào	Sản phẩm đầu ra và Minh chứng bắt buộc	Mốc hoàn thành và Đối soát
Mô hình 3: AI hỗ trợ phân tích kết quả học tập và quản trị chuyên môn	Hiệu trưởng trực tiếp phụ trách; Phó Hiệu trưởng chuyên môn, Tổ công tác CĐS, Quản trị SMAS, K12Online và Tổ trưởng chuyên môn thực hiện.	Dữ liệu điểm đầu năm, Giữa kỳ I, Cuối kỳ I, Giữa kỳ II và khảo sát TN THPT của khối 10, 11, 12 trích xuất từ SMAS, đã ẩn danh.	Bảng dữ liệu tổng hợp ẩn danh; Báo cáo và biểu đồ phân tích liên môn, liên khối; Biên bản đối chiếu sai lệch của tổ chuyên môn; Kế hoạch dạy học, ôn tập, phụ đạo, bồi dưỡng điều chỉnh; Kết quả theo dõi sau hỗ trợ.	Đợt 1 (Giữa kỳ I): Trước 15/12/2026. Đợt 2 (Học kỳ I & Giữa kỳ II): Trước 10/5/2027.